TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 74/2017/HNGĐ-ST
Ngày : 23/11/2017
V/v : Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các hội thẩm:

1, Ông Phạm Hồng Chương- Hưu trí tại xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;

2, Ông Lê Đức Nghiêm- Hưu trí tại xã Đức Quang, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Văn Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2017/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc "*Hôn nhân và gia đình*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh B; sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bị đơn: Anh Phan Thanh V; sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 10 năm 2017, bản tự khai tại hồ sơ và quá trình xét xử, chị Lê Thị Thanh B trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh B kết hôn với anh Phan Thanh V trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai ép buộc, lừa dối và có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 30/4/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng thời gian 04 tháng thì nảy sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa tôi xảy ra mâu thuẫn với những người thân trong gia đình chồng khiến tình cảm vợ chồng tôi bị rạn nứt, anh V còn đánh đập tôi nên đã sống ly thân nhau đến nay đã hơn 6 tháng, mỗi người tự chăm lo cuộc sống của mình mà không có sự quan tâm đến nhau. Nay, chị B xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có nguyện vọng ly hôn với anh Phan Thanh V.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Bảo T, sinh ngày 10/01/2015. Chị Lê Thị Thanh B có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung cho đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Phan Thanh V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thanh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai, tài liệu tại hồ sơ và quá trình xét xử, anh Phan Thanh V trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Thanh V xác định quan hệ hôn nhân của vợ chồng như chị Lê Thị Thanh B trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do chị B muốn làm chức trách của một người chồng trong gia đình, vợ chồng ly thân nhau đã hơn 6 tháng nay. Anh V không còn tình cảm với chị B, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên đồng ý ly hôn với chị B.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Bảo T, sinh ngày 10/01/2015. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay anh Phan Thanh V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và cùng ở chung với gia đình bên nội. Nay vợ chồng ly hôn, anh V mong muốn được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Thanh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của mình đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Khoản 1, Khoản 3 Điều 81, Khoản 1, Khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh B đối với anh Phan Thanh V và giao con chung là cháu Phan Bảo T, sinh ngày 10/01/2015 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị B phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, đúng pháp luật, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh vào năm 2014 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị B và anh V thừa nhận thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng về sau giữa vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm sống, thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp nhau. Đến năm 2015, hai vợ chồng bắt đầu sống ly thân cho tới nay. Xét mâu thuẫn giữa vợ chồng chị B và anh V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả chị B và anh V đều có nguyện vọng được ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận cho chị Lê Thị Thanh B được ly hôn với anh Phan Thanh V, điều này phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung:

Vợ chồng có 01 con chung là Phan Bảo T, sinh ngày 10/01/2015. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung; chị B, anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét nguyện vọng nuôi con của chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V là hoàn toàn chính đáng. Chị B, anh V đều còn trẻ, là người khỏe mạnh, có việc làm thu nhập cơ bản ổn định, đủ điều kiện cần thiết để nuôi dưỡng con. Kể từ khi ly thân đến nay, chị B vẫn thường xuyên quan tâm, thăm hỏi đến con. Trong các phiên hòa giải tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, chị B vẫn tha thiết xin được nuôi con. Hội đồng xét xử thấy cháu Thanh hiện còn nhỏ tuổi, quá trình phát triển về thể chất cũng như tâm sinh lý sau này cần đến bàn tay chăm sóc của người mẹ. Hơn nữa, hiện tại cháu Thanh chưa được 36 tháng tuổi, theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con. Vì vậy, giao con chung Phan Bảo T cho chị Lê Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) theo nguyện vọng của chị B là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con:

Chị Lê Thị Thanh B không yêu cầu anh Phan Thanh V cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung:

Chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Thanh B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Khoản 1, Khoản 3 Điều 81, Khoản 1, Khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V.

2. *Về con chung*: Giao con chung là Phan Bảo T, sinh ngày 10/01/2015 cho chị Lê Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thanh đủ 18 tuổi.

Anh Phan Thanh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Lê Thị Thanh B phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền trên chị Sương đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền số 003386 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Thanh B và anh Phan Thanh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/11/2017.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Huy Trọng

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ (2b);
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.